

Báo cáo thị trường

Báo cáo ngày: Cổ phiếu ngành Điện hút tiền mạnh trong phiên hôm nay

25/11/2024

VN-Index tăng 6.6 điểm (+0.5%) và kết phiên tại 1,235 điểm

• Cổ phiếu Bất động sản, Chứng khoán ghi nhận sắc xanh chiếm ưu thế trong khi ngành Điện hút tiền mạnh. Thanh khoản thị trường tiếp tục thu hẹp trong phiên tăng giá, đạt hơn 11,9 nghìn tỷ đồng. NĐT ưu tiên chiến lược hạn chế mua đuổi trong các nhịp kéo rớt trong phiên. NĐT đang có tỷ trọng cổ phiếu cao vẫn nên cân nhắc hiện thực hóa một phần lợi nhuận

Khối ngoại mua ròng 55 tỷ VND trong phiên giao dịch hôm nay, trong đó các mã được mua ròng mạnh nhất là MSN (89 tỷ VND), CTG (55 tỷ VND) và KBC (49 tỷ VND)

Chênh lệch basis F1M ở mức +6.5 điểm

• Trên đồ thị ngày, VN30F1M đã có 2 phiên tích lũy trên MA 200 ngày đồng thời hợp đồng cũng đang tiệm cận đường MA 20 ngày hướng xuống (1,309 điểm). Nhà giao dịch vẫn nên ưu tiên giao dịch intraday theo hướng swing trade với hỗ trợ là 1,291 – 1,295 và kháng cự là 1,301 – 1,305

Tổng quan thị trường

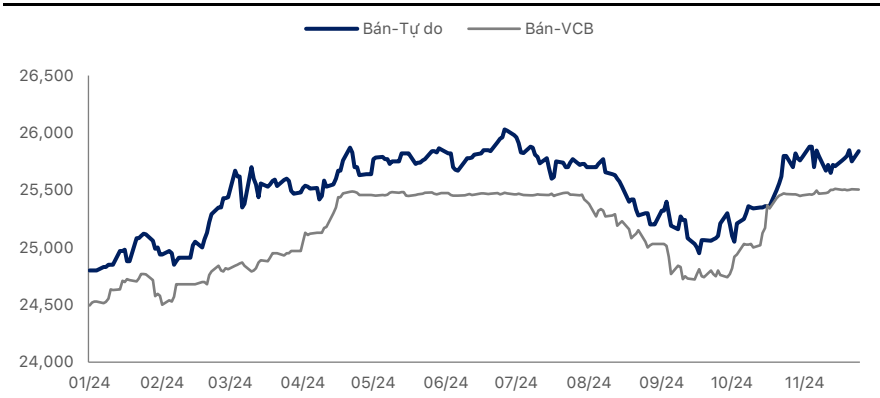
Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
VN-Index		
Đóng cửa	1,235	0.5%
KLGD [triệu CP]	471	-5.2%
GTGD [tỷ VND]	11,946	-6.2%
Khớp lệnh	9,252	-11.9%
Thoả thuận	2,695	20.6%
HNX-Index		
Đóng cửa	222	0.43%
KLGD [triệu CP]	42	-19.5%
GTGD [tỷ VND]	698	-14.4%
UPCoM		
Đóng cửa	92	0.1%
KLGD [triệu CP]	22	-48.0%
GTGD [tỷ VND]	395	-42.4%

Mục lục

- [Diễn biến TT VN và quốc tế ▶](#)
- [Vì sao thị trường tăng điểm? ▶](#)
- [Quan điểm thị trường ▶](#)
- [Các thông tin đáng chú ý ▶](#)
- [Thị trường phái sinh & chứng quyền ▶](#)
- [Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ▶](#)
- [Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ▶](#)

Chênh lệch giữa tỷ giá thị trường tự do và tỷ giá NH tiếp tục mở rộng

Tỷ giá USD/VND ngân hàng VCB & thị trường tự do [VND]



Nguồn: FiinPro-X, TVS Research tổng hợp

Nguyễn Đức Anh

anhnd@tvs.vn

+84 24 32484820 Ext. 6417

Tổng quan thị trường hôm nay

Khối ngoại mua ròng phiên thứ 2 liên tiếp

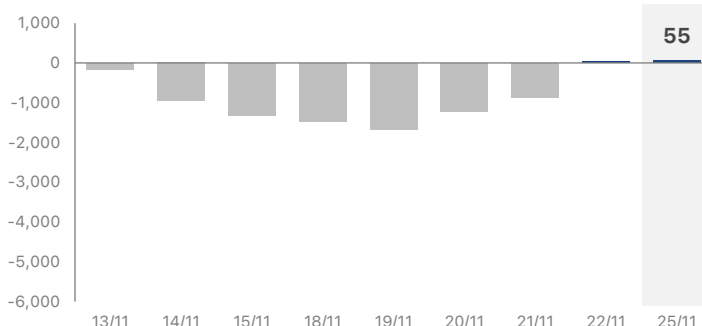
VN-Index ▲ 1,235 (+0.5%)
470.9 triệu CP 11,946 tỷ VND (-6.2%)

HNX-Index ▲ 222 (+0.4%)
41.5 triệu CP 698 tỷ VND (-14.4%)

UPCoM-Index ▲ 92 (+0.1%)
21.6 triệu CP 395 tỷ VND (-42.4%)

Khối ngoại mua ròng 55 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



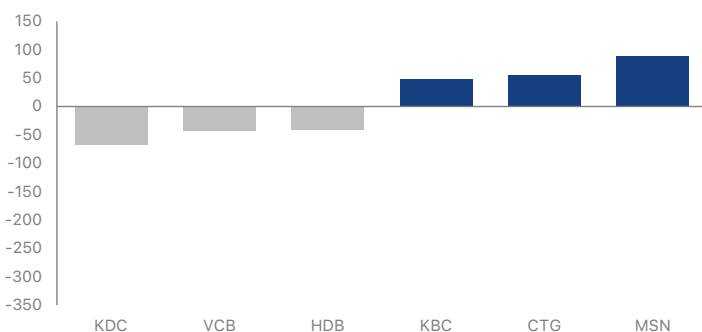
Hiệu suất các chỉ số tiếp tục cải thiện

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 [YTD] của các chỉ số [%]



Khối ngoại tập trung mua ròng MSN

Top CP mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



Thị trường Mỹ tăng, được dẫn dắt bởi nhóm DV Y tế và Công nghệ

Hiệu suất từ đầu năm 2024 tới nay của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,235	412	0.5%	9.0%	14.4	1.6	1,262	1,257	41	1,242
HNX-Index	Việt Nam	222	17	0.4%	-3.4%	16.0	1.1	226	224	35	225
S&P 500	Mỹ	5,949	90,788	1.8%	25.4%	26.6	5.2	5,842	5,823	60	5,879
Dow Jones	Mỹ	43,870	28,489	1.0%	16.3%	24.8	5.5	42,594	42,051	61	43,073
FTSE 100	Anh	8,149	3,873	2.2%	5.5%	13.0	1.9	8,385	8,325	49	8,135
Euro Stoxx 50	Euro	4,756	6,508	2.0%	5.4%	13.9	2.0	4,999	4,978	42	4,831
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,267	83,612	-3.1%	10.3%	16.0	1.4	3,340	3,328	46	3,357
SZSE Component	Trung Quốc	10,439	54,520	0.1%	11.0%	26.0	2.3	10,729	10,563	47	10,853
Hang Seng	Hồng Kông	19,230	5,642	-0.4%	14.5%	10.2	1.1	20,890	20,563	38	20,152
Nikkei 225	Nhật Bản	38,284	18,300	1.3%	14.4%	18.6	2.1	38,903	38,416	46	38,739
KOSPI	Hàn Quốc	2,501	5,875	1.3%	-6.3%	12.5	0.9	2,616	2,590	45	2,522
VIX Index	Mỹ	16	N/A	-2.1%	-4.6%	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A	N/A

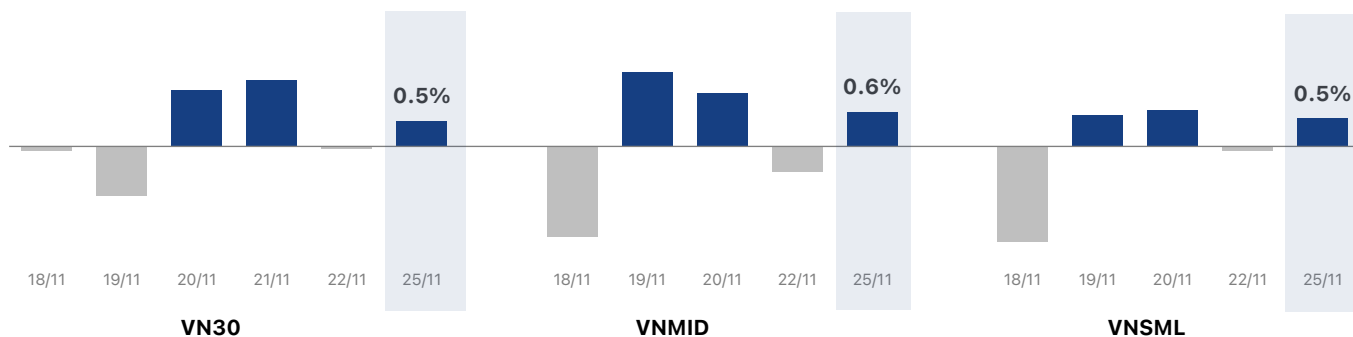
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

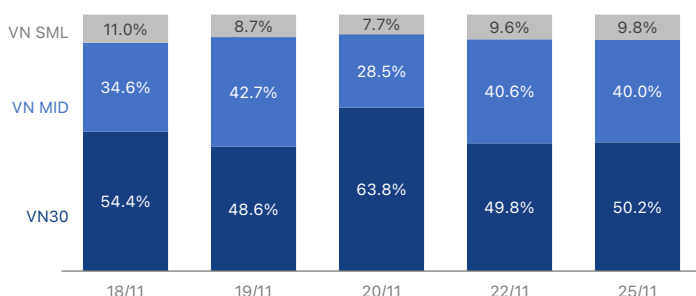
Tất cả chỉ số đều tăng điểm, dẫn dắt bởi nhóm Ngân hàng và BĐS

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



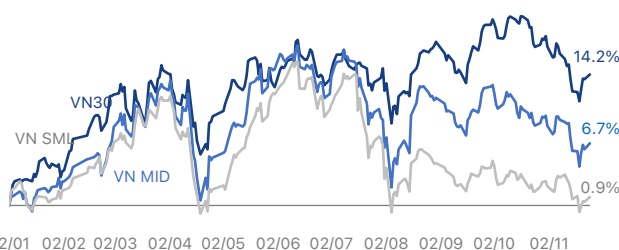
Dòng tiền vẫn tập trung chủ yếu ở nhóm CP vốn hóa lớn

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



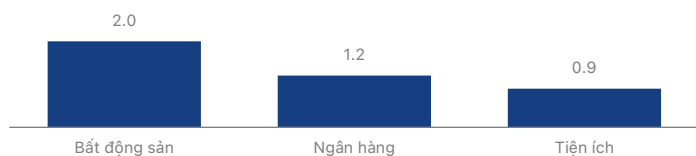
Hiệu suất VN30 tốt nhất nhờ nhóm NH

Hiệu suất tính từ đầu năm 2024 của các chỉ số [%]



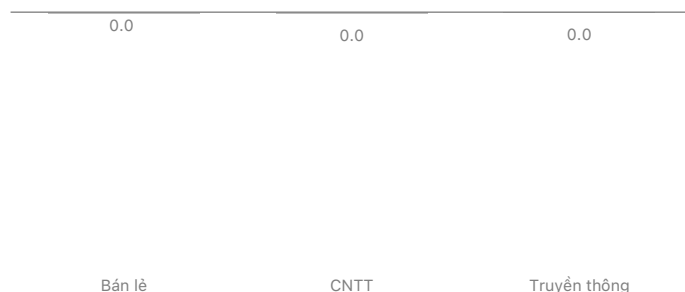
Nhóm BĐS và Ngân hàng thu hút dòng tiền...

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



... Trong khi gần như không có nhóm giảm điểm

3 ngành đóng góp tiêu cực nhất vào VN-Index [điểm]



Định giá của một số nhóm ngành về gần mức TB

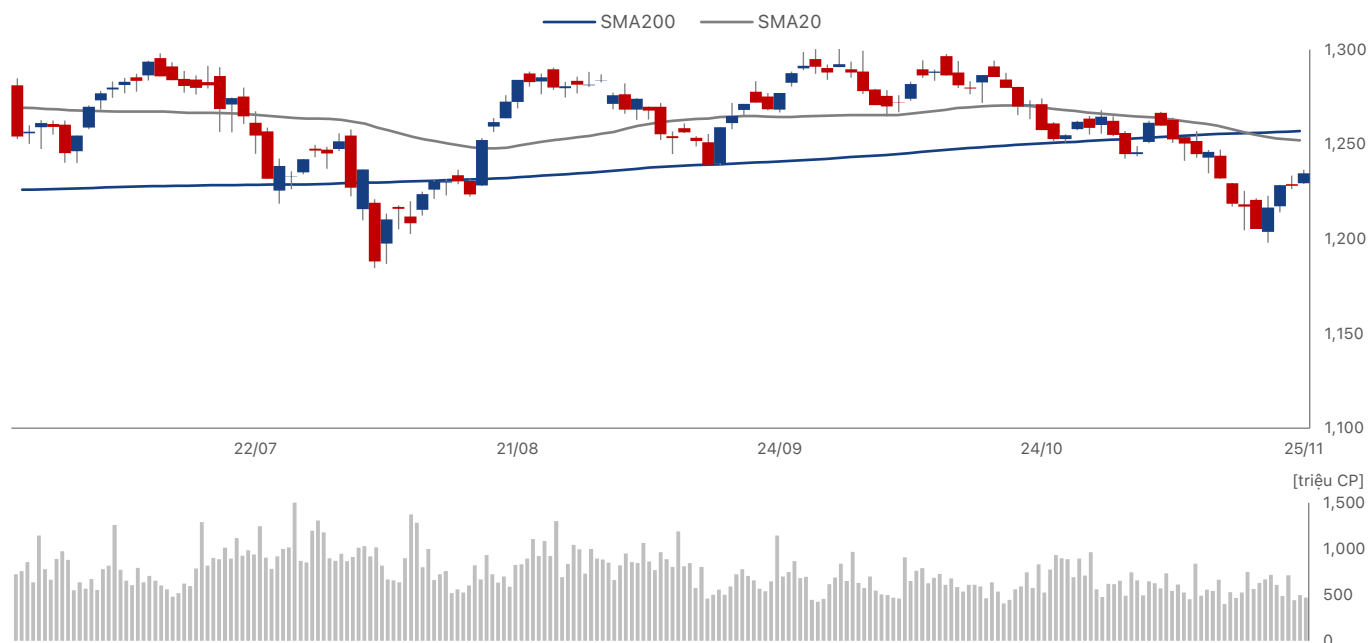
P/E TTM các nhóm ngành [x] và P/E TTM TB 5 năm [x]

Ngành	P/E TTM	P/E TB 5 năm
Ngân hàng	9.7	11.0
Bất động sản	17.5	20.1
Thực phẩm và đồ uống	21.9	20.0
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	18.4	14.4
Tài nguyên Cơ bản	27.2	21.8
Dịch vụ tài chính	17.6	14.1
Hóa chất	23.5	15.4
Công nghệ Thông tin	25.9	16.5
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	16.5	16.9
Xây dựng và Vật liệu	23.6	16.5
Du lịch và Giải trí	621.3	53.5
Bán lẻ	75.5	22.7
Dầu khí	13.2	16.0
Hàng cá nhân & Gia dụng	16.9	11.5
Bảo hiểm	13.5	19.2
Y tế	15.9	14.6
Ô tô và phụ tùng	15.2	14.9
Truyền thông	90.1	77.0
Viễn thông	77.3	82.3

Vì sao thị trường tăng điểm?

VN-Index hướng tới vùng kháng cự MA 20 ngày

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	46	50	Bán	Simple Moving Average (20)	1,270	1,235	Bán
Stochastic %K	100	40	Mua	Simple Moving Average (50)	1,263	1,235	Bán
Momentum (10)	19	40	Bán	Simple Moving Average (100)	1,260	1,235	Bán
MACD level (12,36)	-12	0	Bán	Simple Moving Average (200)	1,253	1,235	Bán
Tín hiệu mua			1	Exponential Moving Average (20)	1,239	1,235	Bán
Tín hiệu trung tính			0	Exponential Moving Average (50)	1,253	1,235	Bán
Tín hiệu bán			3	Exponential Moving Average (100)	1,251	1,235	Bán
				Exponential Moving Average (200)	1,171	1,235	Mua
				Bollinger Band (20)	1,270	1,235	Bán
				Tín hiệu mua			1
				Tín hiệu trung tính			0
				Tín hiệu bán			8

- Trên đồ thị ngày, VN Index đã chinh phục thành công Gap-down quanh ngưỡng 1,230 và hiện đang hướng về vùng kháng cự quan trọng là MA 20 ngày (1,241 điểm). Thị trường có thể sẽ rung lắc mạnh hơn khi tiệm cận khu vực kể trên, đặc biệt trong bối cảnh lực cầu vẫn ở mức thấp
- Nhà đầu tư ưu tiên chiến lược hạn chế mua đuổi trong các nhịp kéo rớt trong phiên. Đồng thời, nhà đầu tư đang có tỷ trọng cổ phiếu cao vẫn nên cân nhắc hiện thực hóa một phần lợi nhuận

Thông tin vĩ mô/ thị trường

Đồng đô la Mỹ tiếp tục tăng mạnh trong thứ 6 vừa qua với chỉ số DXY vượt mức 108 trong phiên, cao nhất kể từ tháng 11/2022. Nguyên nhân chính đến từ việc nền kinh tế Châu Âu cho thấy sự suy thoái khi chỉ số composite PMI tháng 11 giảm xuống 48.1 điểm (từ 50 điểm trong tháng 10). Mặc dù GDP trong Q3/2024 cho thấy sự hồi phục nhẹ nhưng chỉ số PMI lại đang cho thấy điều ngược lại. TVS Research cho rằng đây có thể là một trong những động lực khiến cho ECB tiếp tục giảm lãi suất trong cuộc họp trong tháng 12 sắp tới, hành động này có thể khiến chỉ số DXY tiếp tục tăng trong tương lai bất chấp việc chỉ số đã giảm về mức 106 trong chiều nay.

Thông tin ngành/ doanh nghiệp

Thuế TNDN: Chính phủ đang thảo luận sửa đổi nhiều chính sách quan trọng về ưu đãi đầu tư trong Dự thảo Luật Thuế TNDN, bao gồm việc đơn giản hóa thủ tục hạch toán cho dự án mở rộng và giữ nguyên quy định về thuế GTGT 0% cho khu phi thuế quan. Đồng thời, việc thiết kế "luồng xanh" cho các dự án FDI thông qua áp dụng thủ tục đầu tư đặc biệt tại các KCN, Khu chế xuất phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi về việc Việt Nam sẽ gia tăng năng lực cạnh tranh trong thu hút vốn đầu tư. Chúng tôi đánh giá các chính sách này sẽ tác động tích cực tới triển vọng ngành BĐS KCN, đặc biệt là các doanh nghiệp có quỹ đất lớn và hạ tầng đồng bộ như KBC, IDC, SIP, VGC khi có thể đón đầu làn sóng dịch chuyển sản xuất mới vào Việt Nam, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ cao và bán dẫn.

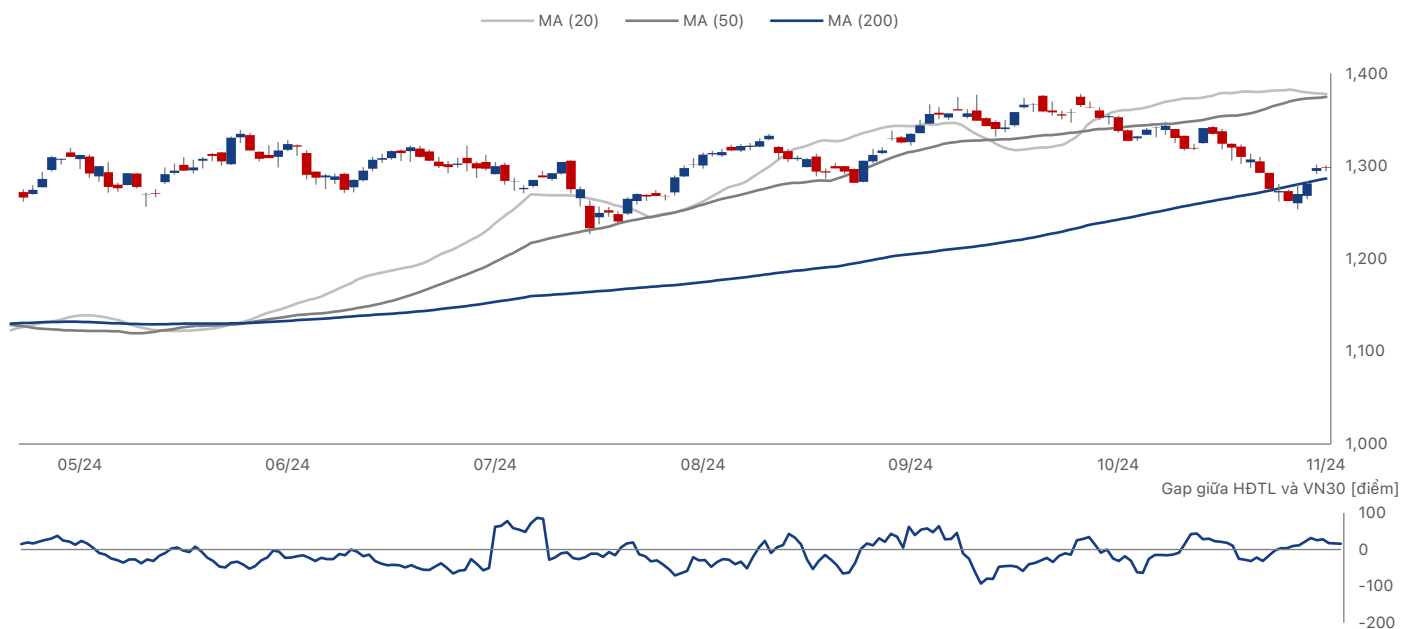


Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

Thị trường tương lai

Basis dương duy trì ở cả 4 hợp đồng

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		Tổng KL
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	
VN30F2412	21/11/2024	6.5	1,298	0.4	0.0%	2,430	2,909	178,367
VN30F2501	19/12/2024	12.9	1,305	3.6	0.3%	38	-	209
VN30F2503	20/03/2025	11.9	1,304	0.4	0.0%	2	-	46
VN30F2506	19/06/2025	13.5	1,305	2.6	0.2%	-	-	37

Nhận định thị trường tương lai

• F2412 hôm nay tăng nhẹ, đạt 1,298.4 điểm đồng thời ghi nhận basis dương 6.5 điểm. Các hợp đồng còn lại hình thành mức Gap dương từ 11.86 đến 13.46 điểm. KLGĐ trên F1M ghi nhận mức thấp nhất từ đầu tháng 11, chỉ đạt 178.3 nghìn hợp đồng. Với riêng F2412, khối ngoại thực hiện Short ròng 479 hợp đồng còn khối tự doanh Long ròng 653 hợp đồng

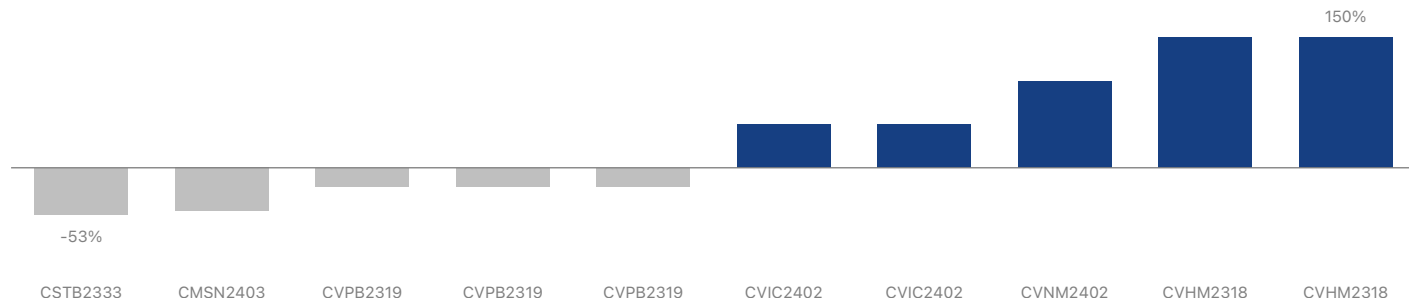
Hành động

• Trên đồ thị ngày, VN30F1M đã có 2 phiên tích lũy trên MA 200 ngày đồng thời hợp đồng cũng đang tiệm cận đường MA 20 ngày hướng xuống (1,309 điểm). Nhà giao dịch vẫn nên ưu tiên giao dịch intraday theo hướng swing trade với hỗ trợ là 1,291 – 1,295 và kháng cự là 1,301 – 1,305

Diễn biến thị trường chứng quyền

Mã chứng quyền CVHM2318 tăng mạnh nhất, +150% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Số mã chứng quyền TĂNG chiếm ưu thế

- CVHM2318 dẫn đầu về hiệu suất trên thị trường chứng quyền, đạt +150% trong bối cảnh cổ phiếu cơ sở hồi phục mạnh. Ở chiều ngược lại, CSTB2333 giảm -53.5% còn CMSN2403 đóng cửa tại mức giá sàn (-50%)
- Về danh sách quan sát, chúng tôi có sự thay đổi theo hướng loại ra CW gần kỳ đáo hạn (CMBB2403) và bổ sung bằng CW có thời gian đáo hạn dài hơn (CMBB2406). Danh sách sau thay đổi bao gồm: CVPB2406, CHPG2334, CHPG2403, CMBB2402, CMBB2406

Một số mã CW NĐT có thể quan sát chờ mua

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
CVPB2406	SSI	12/12/2024	90.0	-10.0%	20,500	2.0:1	176,000
CHPG2334	SSI	07/01/2025	190.0	-5.0%	26,814	7.3:1	349,000
CHPG2403	HCM	04/03/2025	340.0	3.0%	30,500	4.0:1	505,100
CMBB2402	ACBS	19/05/2025	1,610.0	0.0%	86,348	2.0:1	160,500
CMBB2406	SSI	24/04/2025	540.0	-1.8%	124,773	4.0:1	208,600

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

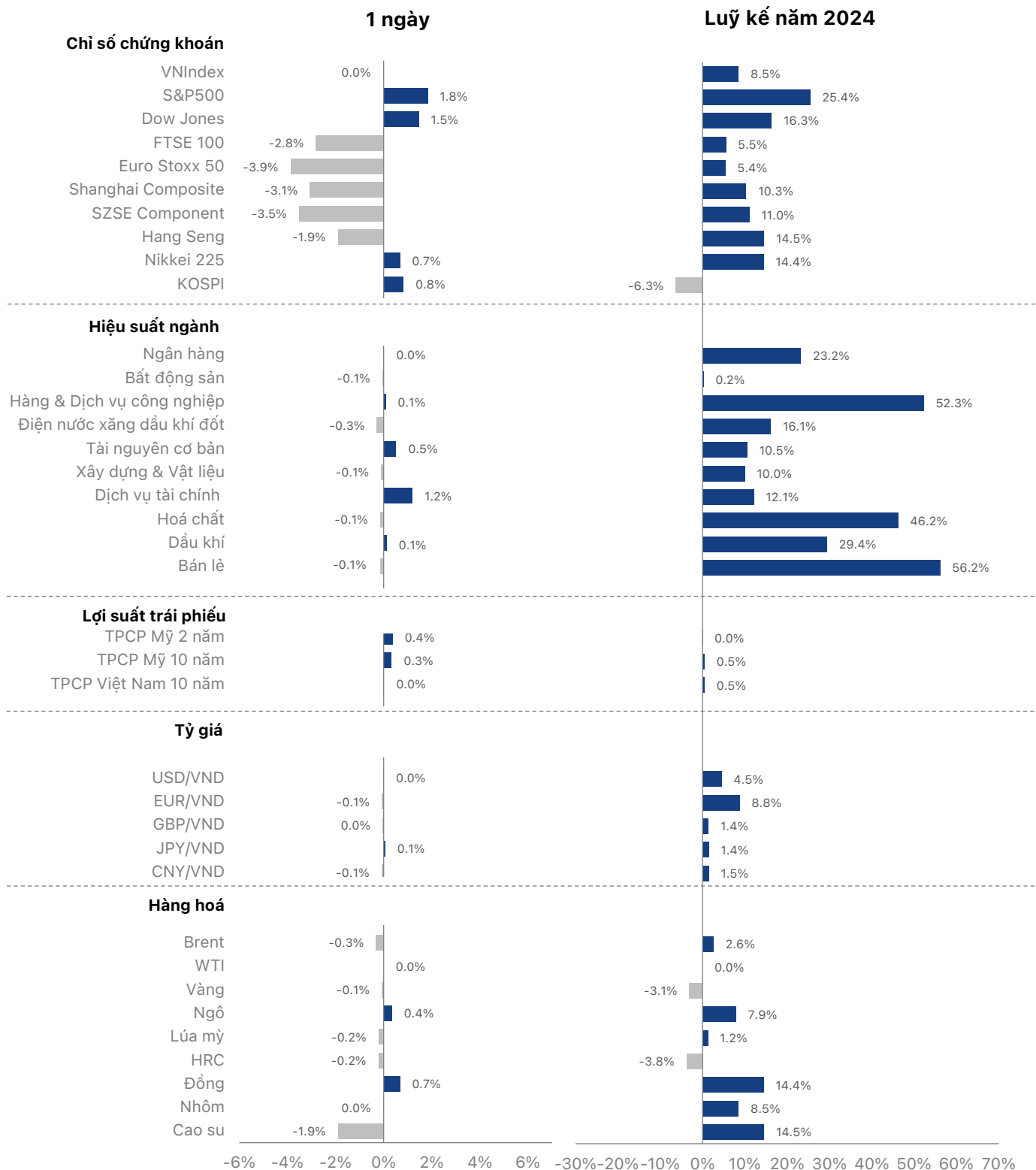
Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa [VND]	Vốn hoá [tỷ VND]	Beta 6m	% ngày	% YTD	P/E (TTM)	P/B (TTM)	Giá mục tiêu	+/-	Ngày ra BC
KBC	Bất động sản	27,350	20,994	1.7	1%	-14%	49.8	1.1	39,800	46%	20/08
VHM	Bất động sản	42,700	185,931	1.1	3%	-1%	9.1	0.9	54,400	27%	20/08
PVD	Dầu khí	23,900	13,286	1.5	1%	-16%	19.7	0.9	36,900	54%	20/08
PVS	Dầu khí	34,200	16,346	1.5	3%	-8%	17.8	1.2	50,300	47%	20/08
NLG	Bất động sản	37,900	14,583	1.1	1%	5%	47.8	1.6	49,000	29%	20/08
REE	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	66,900	31,511	0.9	3%	38%	17.3	1.7	83,400	25%	20/08
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	24,300	2,979	1.7	-1%	38%	10.4	1.6	33,200	37%	20/08
MWG	Bán lẻ	59,000	86,253	1.1	0%	39%	29.1	3.2	81,400	38%	20/08
VCB	Ngân hàng	91,300	510,284	0.8	1%	14%	14.7	2.7	107,200	17%	20/08
HDG	Bất động sản	28,550	9,602	1.8	1%	16%	13.5	1.6	33,100	16%	20/08
TCB	Ngân hàng	23,500	165,558	1.4	0%	52%	7.3	1.2	25,100	7%	20/08
VHC	Thực phẩm và đồ uống	71,600	16,071	1.0	0%	19%	18.7	1.9	79,900	12%	20/08
MBB	Ngân hàng	23,950	127,086	1.2	0%	31%	5.9	1.2	26,400	10%	20/08
GMD	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	64,000	26,495	0.7	0%	9%	15.2	2.9	81,000	27%	20/08

Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
BC KQKD Q3 2024	Báo cáo KQKD Q3 2024	Báo cáo KQKD	05/11/2024
BCCL đầu tư H2 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư H2 2024	Toàn thị trường	20/08/2024
BCCL vĩ mô H2 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô H2 2024	Vĩ mô	20/08/2024
BCCL thị trường H2 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường H2 2024	Thị trường	20/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T7 2024	Vĩ mô	06/08/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T7 2024	Thị trường	06/08/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T6 2024	Vĩ mô	08/07/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T6 2024	Thị trường	08/07/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T5 2024	Vĩ mô	05/06/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T5 2024	Thị trường	05/06/2024
BCCL đầu tư Q1 2024	Báo cáo chiến lược đầu tư Q1 2024	Toàn thị trường	16/05/2024
BCCL vĩ mô Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Vĩ mô Q1 2024	Vĩ mô	16/05/2024
BCCL thị trường Q1 2024	Báo cáo chiến lược - Thị trường Q1 2024	Thị trường	16/05/2024
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T4 2024	Vĩ mô	08/05/2024
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T4 2024	Thị trường	08/05/2024
Báo cáo ngành	Báo cáo KQKD Q1 2024	Ngành	06/05/2024

Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiiipro, TVS Research

Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội
Phone: +84 (24) 7300 6588
Fax: +84 (24) 3248 4821

Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh
Phone: +84 (28) 7300 6588
Fax: +84 (28) 299 2088

Thông tin liên hệ

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư
tamntd@tvs.vn

Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp
hanhntk@tvs.vn

Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên
anhnd@tvs.vn

Phạm Nguyễn Long

Chuyên viên cao cấp
longpn@tvs.vn

Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên
quangtpt@tvs.vn

Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên
quangnv@tvs.vn